

Số: 52/2023/QĐST-HNGĐ

YL, ngày 21 tháng 4 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 40/2023/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Tùng C, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Khu V, xã X, huyện YL, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Đinh Quang V, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Khu V, xã X, huyện YL, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14; Khoản 5 Điều 15; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58; Khoản 1,2 điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Tùng C và anh Đinh Quang V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về con chung:* Chị Nguyễn Thị Tùng C và anh Đinh Quang V xác định vợ chồng có 02 con chung là Đinh Nguyễn Đăng K, sinh ngày 20/10/2017 và Đinh Nguyễn Đăng H, sinh ngày 10/5/2019.

Sau ly hôn hai bên thỏa thuận: Chị Nguyễn Thị Tùng C trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Đinh Nguyễn Đăng K, sinh ngày 20/10/2017 và Đinh Nguyễn Đăng H, sinh ngày 10/5/2019 kể từ khi ly hôn đến khi con thành niên. Anh Đinh Quang V không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị Nguyễn Thị Tùng C tự nguyện không yêu cầu. Anh Đinh Quang V có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Chị Nguyễn Thị Tùng C cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở.

2.2. *Về tài sản chung; công nợ và công sức đóng góp:* Chị Nguyễn Thị Tùng C và anh Đinh Quang V đều không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.3. *Về án phí:* Chị Nguyễn Thị Tùng C và anh Đinh Quang V đều là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và đều có đơn xin miễn án phí nên miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho chị Nguyễn Thị Tùng C và anh Đinh Quang V theo quy định của pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện YL;
- Chi cục THADS huyện YL;
- UBND xã X;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Tuấn Anh